

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2025/HS-ST
Ngày 05-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thảo Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Vũ Thị Cúc.
- Bà Phạm Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lý Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2025/TLST-HS, ngày 14 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Vi Đức M (tên gọi khác: không có), sinh ngày 23 tháng 12 năm 1981 tại xã Nhân Lý, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn ST, xã NL, tỉnh LS; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Thanh Ng (đã chết) và bà Vi Thị S, sinh năm 1945; vợ: Vi Thị Bích Thúy, sinh năm 1979; con: có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/9/2025 đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

- Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1958. Có mặt
- Bà Vy Thị S1, sinh năm 1961. Có mặt

Cùng địa chỉ: Thôn SH, xã NL, tỉnh LS.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Vy Thị S1: Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1958, địa chỉ: Thôn SH, xã NL, tỉnh LS. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hộ gia đình Vi Đức M và bà Vi Thị Bích Thúy có thửa đất số 868, tờ bản đồ số 01, bản đồ lâm nghiệp xã Mai Sao ở thôn Thôn Sao Thượng, xã Mai Sao, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn nay là Thôn ST, xã NL, tỉnh LS, diện tích 1159m² đã được Ủy ban nhân dân huyện Chi Lăng (cũ), tỉnh Lạng Sơn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 09/6/2011, số phát hành giấy chứng nhận BI 099684.

Khoảng từ năm 2012 đến năm 2013, gia đình Vi Đức M và gia đình ông Hoàng Văn T đều trồng cây keo tại thửa đất trên, đến khoảng năm 2017 gia đình ông Hoàng Văn T khai thác cây keo trên thửa đất này, khoảng 01 tháng sau gia đình Vi Đức M mới biết thông tin nhưng không trình báo sự việc đến cơ quan chức năng. Khoảng tháng 01 năm 2018, gia đình ông Hoàng Văn T tiếp tục trồng khoảng 40 cây nhãn, 01 cây bưởi và xây 01 bể nước sạch bằng gạch bê tông trên thửa đất. Vi Đức M đã báo tổ hòa giải thôn Sao Thượng đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai với ông Hoàng Văn T nhưng kết quả hòa giải không thành. Ngày 29/7/2019, Vi Đức M gửi đơn đến Ủy ban nhân dân xã Mai Sao, huyện Chi Lăng (cũ) đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai, kết quả hòa giải không thành, Vi Đức M không có ý kiến gì cũng không trình báo sự việc Hoàng Văn T chặt cây keo với lý do sự việc xảy ra đã lâu, không còn cây cối tại hiện trường.

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 17/02/2025 Vi Đức M đến nhà gặp Hoàng Văn T thông báo về việc sẽ dọn dẹp thửa đất 868 để canh tác, yêu cầu Hoàng Văn T phải tự nhổ hết số cây đã trồng trên thửa đất nhưng Hoàng Văn T không đồng ý vì cho rằng thửa đất số 868 là của gia đình mình. Ngay sau đó Vi Đức M mang cưa máy đến thửa đất số 868 cưa hạ 25 cây nhãn và 01 cây bưởi do Hoàng Văn T trồng trên đất. Ngày 09/3/2025, Vi Đức M thuê máy xúc đến thửa đất số 868 để san gạt mặt bằng thì lớp của máy xúc va quệt làm hỏng 01 van nước bằng nhựa được nối với ống nhựa ở bể chứa nước do Hoàng Văn T xây trên đất. Ngày 30/5/2025, Vi Đức M dùng cưa máy cưa hạ 04 cây keo trên thửa đất số 868. Ngày 23 và ngày 31/5/2025, Hoàng Văn T có đơn tố giác gửi đến cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Lạng Sơn.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐGTS, ngày 24/7/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: 18 cây nhãn bị cắt sát mặt đất, đường kính gốc tại vị trí cắt từ 02cm đến 05cm, thời điểm định giá ngày 17/02/2025, có giá trị là 2.808.000 đồng; 07 cây nhãn bị cắt sát mặt đất, đường kính gốc tại vị trí cắt từ 05cm đến 10cm, thời điểm định giá ngày 17/02/2025, có giá trị là 5.537.000 đồng; 01 cây bưởi bị cắt sát mặt đất, đường kính gốc tại vị trí cắt là 05cm, thời điểm định giá ngày 17/02/2025, có giá trị là 182.000 đồng; 04 cây keo bị cắt sát mặt đất, đường kính gốc tại vị trí cắt lần lượt là 24cm, 26cm, 27cm, 27cm, thời điểm định giá ngày 30/5/2025, có giá trị là 640.000 đồng.

Tại Công văn số 576/HĐĐG ngày 15/10/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Lạng Sơn về việc từ chối định giá tài sản đối với 01 đoạn ống nhựa dài 1,6m, đường kính 4,2cm bị gãy khuyết, 01 van nước được nối với ống nhựa tại thời điểm yêu cầu định giá là ngày 09/3/2025 do ống nhựa nối trên đã không còn giá trị sử dụng, không đủ các điều kiện cần

thiết để tiến hành định giá.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSKV4 ngày 12/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vi Đức M về tội hủy hoại tài sản quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Đức M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Bị hại ông Hoàng Văn T và bà Vy Thị S1 trình bày đã nhận được tiền bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm với số tiền 15.527.000 đồng tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Vi Đức M.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Vi Đức M phạm tội Hủy hoại tài sản.

Về hình phạt: căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, các Điều 38, 50, 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vi Đức M từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định gấp đôi thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có tài sản riêng.

Về dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Lạng Sơn nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 máy cưa xích, vỏ máy màu đỏ, máy cũ đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, **biên bản xác định hiện trường, vật chứng thu giữ, đồng thời hoàn toàn phù hợp các tài liệu**, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thu thập hợp pháp, thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở xác định: Do có tranh chấp đất đai tại thửa đất số 868, tờ bản đồ 01, Bản đồ Lâm nghiệp xã Mai Sao, thuộc thôn Sao Thượng, xã Mai Sao, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn nay là Thôn ST, xã NL,

tỉnh LS, khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 17/02/2025 Vi Đức M đã dùng cửa máy cửa hạ 25 cây nhãn, 01 cây bưởi của gia đình ông Hoàng Văn T trồng trên thửa đất số 868. Giá trị tài sản bị thiệt hại là 8.527.000 đồng. Hành vi của bị cáo Vi Đức M đã đủ yếu tố cấu thành tội hủy hoại tài sản quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm minh bằng với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo mà để cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ sức giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung tội phạm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 25/9/2025 và tại phiên tòa thể hiện bị cáo Vi Đức M có thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: các bên đã thống nhất thỏa thuận xong phần dân sự tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 máy cửa xích, vỏ máy màu đỏ, máy cũ đã qua sử dụng là công cụ phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Đối với hành vi của Vi Đức M thực hiện ngày 09/3/2025 thuê máy xúc đến thửa đất số 868 để san gạt mặt bằng, quá trình san gạt bánh lốp của máy xúc va quệt làm hỏng 01 van nước bằng nhựa được nối với ống nhựa ở bể chứa nước do Hoàng Văn T xây trên thửa đất 868 là hành vi vô ý nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Đối với 01 đoạn ống nhựa dài 1,6m, đường kính 4,2cm bị gãy khuyết, 01 van nước được nối với ống nhựa tại thời điểm yêu cầu định giá là ngày 09/3/2025 đã không còn giá trị sử dụng, Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Lạng Sơn về việc từ chối định giá tài sản do không đủ các điều kiện cần thiết để tiến hành định giá và bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[11] Đối với 04 cây keo trồng trên thửa đất 868 do Vi Đức M cưa hạ, do bị cáo và bị hại đều xác định cây do mình trồng, kết quả điều tra không có căn cứ để xác định 04 cây Keo thuộc quyền sở hữu của ai nên không xem xét giải quyết.

[12] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[13] Xét đề nghị Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Đức M phạm tội Hủy hoại tài sản.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Vi Đức M 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày xét xử sơ thẩm 05/12/2025.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Nhân Lý, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú trong việc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) máy cưa xích, vỏ màu đỏ, máy đã cũ đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Lạng Sơn, chi tiết vật chứng được mô tả theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13 tháng 11 năm 2025)

4. Án phí: Bị cáo Vi Đức M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 4 – Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 4 - Lạng Sơn;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thảo Nguyên

